

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI  
KHOA VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ**

---



**NHỮNG BIẾN ĐỔI TRONG HÔN NHÂN  
VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN  
VĂN HOÁ GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG NGƯỜI  
DAO QUẦN CHỆT Ở XÃ BA VÌ, HUYỆN BA VÌ,  
TỈNH HÀ TÂY**

**KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HOÁ  
CHUYÊN NGÀNH VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ**

**MÃ SỐ : 608**

**Sinh viên thực hiện : VŨ THỊ UYÊN**

**Hướng dẫn khoa học :**

**HÀ NỘI – 2008**

# MỤC LỤC

|   |           |
|---|-----------|
| MỞ ĐẦU .....  | 3         |
| <b>Chương 1: HÔN NHÂN TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI DAO</b>                    |           |
| <b>QUẦN CHỆT Ở XÃ BA VÌ HUYỆN BA VÌ TỈNH HÀ TÂY .....</b>               | <b>12</b> |
| <b>1.1. Văn hoá truyền thống của người Dao Quần Chẹt.....</b>           | <b>12</b> |
| <i>1.1.1. Lịch sử tộc người và quá trình chuyển cư .....</i>            | <i>12</i> |
| <i>1.1.2. Văn hoá vật chất.....</i>                                     | <i>14</i> |
| <i>1.1.3. Văn hoá tinh thần .....</i>                                   | <i>17</i> |
| <b>1.2. Hôn nhân truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà</b>   |           |
| <b>Tây .....</b>  | <b>22</b> |
| <i>1.2.1. Quan niệm về hôn nhân .....</i>                               | <i>22</i> |
| <i>1.2.2 Tiêu chuẩn chọn vợ, chồng và qui tắc trong hôn nhân .....</i>  | <i>24</i> |
| <i>1.2.3. Các nghi lễ trong hôn nhân.....</i>                           | <i>26</i> |
| <i>1.2.3. Tập quán sau đám cưới.....</i>                                | <i>34</i> |
| <b>Chương 2: NHỮNG BIẾN ĐỔI TRONG HÔN NHÂN VÀ ẢNH</b>                   |           |
| <b>HƯỞNG CỦA NÓ TỚI VĂN HOÁ GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG</b>                   |           |
| <b>NGƯỜI DAO QUẦN CHỆT Ở BA VÌ, HÀ TÂY.....</b>                         | <b>38</b> |
| <b>2.1 Những biến đổi trong hôn nhân.....</b>                           | <b>38</b> |
| <i>2.1.1 Biến đổi trong quan niệm về hôn nhân .....</i>                 | <i>38</i> |
| <i>2.1.2 Những biến đổi trong tiêu chuẩn chọn vợ chọn chồng.....</i>    | <i>42</i> |
| <i>2.1.2 Biến đổi trong lễ vật của đám cưới.....</i>                    | <i>47</i> |
| <i>2.1.3 Biến đổi trong chuẩn bị trang phục cưới.....</i>               | <i>49</i> |
| <i>2.1.4 Những biến đổi trong các nghi thức tiến hành lễ cưới .....</i> | <i>52</i> |
| <i>2.1.5 Những biến đổi trong tập quán sau hôn nhân .....</i>           | <i>58</i> |
| <b>2.2 Văn hoá gia đình truyền thống của người Dao Quần Chẹt trước</b>  |           |
| <b>sự biến đổi trong hôn nhân.....</b>                                  | <b>62</b> |
| <i>2.2.1 Biến đổi trong cơ cấu và chức năng của gia đình.....</i>       | <i>62</i> |
| <i>2.2.2 Biến đổi trong ứng xử gia đình .....</i>                       | <i>67</i> |

|   |  |     |
|---|--|-----|
| 2.2.3   | <i>Biến đổi trong ứng xử gia đình với cộng đồng.....</i>   | 71  |
| 2.2.4   | <i>Vai trò của người phụ nữ trong gia đình.....</i>  | 73  |
| 2.3   | <b>Đánh giá sự biến đổi trong hôn nhân và văn hoá gia đình truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây .....</b>                      | 74  |
| 2.3.1   | <i>Về mặt tích cực của sự biến đổi .....</i>   | 75  |
| 2.3.2   | <i>Những tiêu cực của biến đổi .....</i>   | 77  |
| <b>Chương 3: GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY NHỮNG NÉT ĐẸP TRONG HÔN NHÂN VÀ VĂN HOÁ GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG ĐỂ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VĂN HÓA CỦA NGƯỜI DAO QUẦN CHỆT Ở BA VÌ, HÀ TÂY TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.....</b> |  |     |
| 3.1   | <b>Cuộc vận động xây dựng gia đình văn hoá của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây.....</b>  | 80  |
| 3.2   | <b>Định hướng xây dựng gia đình văn hoá của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây trong giai đoạn hiện nay.....</b>                              | 83  |
| 3.2.1   | <i>Những giá trị trong văn hoá gia đình truyền thống cần điều chỉnh .....</i>  | 83  |
| 3.2.2   | <i>Định hướng giáo dục văn hoá gia đình để xây dựng gia đình văn hoá của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây trong giai đoạn hiện nay.....</i> | 85  |
| 3.3   | <b>Giữ gìn những nét đẹp trong hôn nhân và gia đình truyền thống để xây dựng gia đình văn hoá người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây .....</b>    | 86  |
| 3.3.1   | <i>Những giá trị tốt đẹp trong hôn nhân truyền thống cần giữ gìn .....</i>   | 87  |
| 3.3.2   | <i>Những yếu tố trong hôn nhân truyền thống cần điều chỉnh .....</i>   | 88  |
| 3.3.3   | <i>Những giải pháp cụ thể nhằm giữ gìn những nét đẹp trong đám cưới truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây .....</i>             | 90  |
| 3.3.4   | <i>Một số khuyến nghị .....</i>  | 99  |
| <b>KẾT LUẬN.....</b>  |  | 102 |
| <b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>  |  | 104 |
| <b>PHỤ LỤC.....</b>   |  | 107 |

# MỞ ĐẦU

## *1. Lý do chọn đề tài*

Nói tới văn hoá dân tộc là nói tới một lĩnh vực phong phú và đa dạng từ ăn uống, quần áo, nhà ở, hội hè, ca hát, thờ cúng, tang ma, cưới xin,... Tuy nhiên theo từng lĩnh vực mà bản sắc dân tộc ẩn tàng bên trong hay lộ rõ bên ngoài. Trong trường kì lịch sử do tiếp xúc và giao lưu với các dân tộc láng giềng có những nét văn hoá biến đổi mạnh tuy nhiên vẫn có những nét văn hoá được bảo lưu khá bền chặt.

Trong chu kì đời người của dân tộc Dao cũng như bất kì của một tộc người nào hôn nhân luôn là điều không thể thiếu đối với mỗi con người. Đó cũng là nơi chứa đựng nhiều phong tục tập quán của dân tộc, thể hiện bản sắc văn hoá của dân tộc đó.

Trong thời đại ngày nay do sự phát triển của nền kinh tế thị trường, tiếp xúc với khoa học kĩ thuật hiện đại, sự phát triển của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam nói chung và đồng bào Dao nói riêng đã có những biến đổi lớn. Hà Tây lại sát nhập với Hà Nội nên quá trình đô thị hoá nơi đây diễn ra mạnh. Chúng ta thấy từ ngôn ngữ, các nghi lễ, phong tục tập quán, cách ăn mặc đặc biệt là trong hôn nhân,... của đồng bào nơi đây đều biến đổi.

Tham dự những đám cưới của người Dao Quần Chẹt ở xã Ba Vì không còn những nét truyền thống như trước. Tất cả các đám cưới đều có sự xuất hiện của các yếu tố hiện đại. Kiểu kết hợp giữa truyền thống và hiện đại trong hôn nhân rất phổ biến, những đám cưới theo kiểu hiện đại cũng rất nhiều.

Đứng trước sự biến đổi trong hôn nhân của người Dao Quần Chẹt, đề tài “những biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó đến văn hoá gia đình truyền thống người Dao Quần Chẹt ở xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây” hy vọng sẽ giúp các cấp chính quyền địa phương và người dân nhận thức rõ những giá trị tích cực

trong hôn nhân và gia đình truyền thống, những biến đổi tiêu cực để có hướng bảo lưu, lựa chọn, kế thừa phù hợp những giá trị tốt đẹp, đóng góp tích cực cho phong trào xây dựng gia đình văn hoá, làng bản văn hoá của người Dao. Đồng thời góp phần tạo nên sự đa dạng văn hoá dân tộc trong phong tục tập quán của mỗi dân tộc trên đất nước ta, phấn đấu xây dựng nền văn hoá Việt Nam “tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”.

## ***2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề và nguồn tư liệu***

### ***2.1 Lịch sử nghiên cứu vấn đề***

Từ đầu thế kỷ XX Bonifacy trong các công trình nghiên cứu của mình đã cho rằng ở Việt Nam có hai bộ lạc Mán đó là: bộ lạc Mán không nói tiếng Mán và bộ lạc Mán nói tiếng Mán.

Tiêu biểu cho một số công trình khá cơ bản và toàn diện nghiên cứu về người Dao có “Người Dao ở Việt Nam” của Bế Viết Đăng, Nông Trung, Nguyễn Khắc Tụng, Nguyễn Nam Tiến (1971). Trong công trình này các tác giả đã cung cấp bức tranh tổng thể về lịch sử, văn hóa của người Dao ở Việt Nam từ những nét khái quát về người Dao, các hình thái kinh tế đến sinh hoạt vật chất, sinh hoạt xã hội, một số tục lệ chủ yếu cũng như giới thiệu về tôn giáo, tín ngưỡng, văn học nghệ thuật dân gian và tri thức dân gian, những đổi mới trong đời sống sinh hoạt của dân tộc Dao từ sau cách mạng tháng Tám 1945. Riêng hôn nhân và gia đình các tác giả đã dành phần dung lượng khá lớn giới thiệu về quan hệ dòng họ, qui mô gia đình, quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, quan niệm về sinh con, việc thay tên và lễ cấp sắc, tính chất hôn nhân và hình thái cư trú sau hôn nhân.

Các công trình sưu tầm, dịch văn học dân gian từ tiếng Dao sang tiếng Việt, những bài thơ sáng tác về người Dao bằng song ngữ Việt Dao của Triệu Hữu Lý, Bàn Tài Đoàn đã mang đến cho người đọc cảm nhận sâu sắc về những khát vọng của một dân tộc luôn phải đối mặt với những thách thức của cuộc sống để sinh tồn và phát triển nhưng tràn đầy tinh thần lạc quan và nồng ấm tình người.

Kỷ yếu hội thảo quốc tế được tổ chức ở Thái Nguyên năm 1995 đã tập hợp những bài viết của các học giả quốc tế và trong nước đề cập đến những mặt của đời sống của người Dao trong nước và quốc tế như sau: tình hình dân số, vấn đề giới, phân loại nhóm Dao, văn hoá vật thể, phi vật thể,... Trong đó có những công trình nghiên cứu chuyên sâu hơn về vấn đề hôn nhân và gia đình của tác giả Phạm Minh Sản về “Quá trình tìm hiểu của trai gái Dao Áo Dài”; tác giả Vi Văn An về “Tục tang ma của người Dao Thanh Phán ở Quảng Ninh”; tác giả Lý Hành Sơn về “Những nghi lễ ma chay của người Dao Tiền ở Cao Bằng”; tác giả Hoàng Lương về “Một số kiêng kỵ liên quan đến sinh đẻ, chăm sóc trẻ sơ sinh của người Dao Tả Pán và Dao Áo Dài ở Hà Giang”.

Năm 1973 Ty văn hoá thông tin tỉnh Hà Tây cho xuất bản cuốn “Truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh” của tác giả Hà Kính và Đoàn Công Hoạt. Cuốn sách này đã mô tả một cách khái quát nhất về truyền thuyết Tản Viên Sơn Thánh, những lễ hội, danh lam thắng cảnh của mảnh đất Ba Vì, Hà Tây. Ngoài ra còn có những nét về lịch sử tộc người cũng như văn hoá tiêu biểu của người Dao Quần Chẹt- cư dân sống dưới chân núi Ba Vì.

Nghiên cứu về người Dao còn phải kể đến những công trình nghiên cứu của Phan Hữu Dật, Hoàng Hoa Toàn về “Xác minh tên gọi và phân nhóm các ngành Dao ở Tuyên Quang” (1971), Nguyễn Khắc Tụng về “Vấn đề phân loại các nhóm Dao ở Việt Nam” (1995) hay “Nhà cửa của người Dao xưa và nay” (1977),... Các luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, khoá luận tốt nghiệp đại học . Những công trình nghiên cứu này đã giúp người đọc có cái nhìn toàn diện, sinh động với những nét văn hóa đặc sắc, đa dạng cũng như có dịp tìm hiểu sâu hơn về một số nhóm nhỏ trong dân tộc Dao. Cung cấp những nét văn hoá truyền thống riêng biệt nằm trong cộng đồng người Dao.

Bên cạnh đó còn một số công trình sưu tầm biên khảo về văn hoá truyền thống của người Dao trong phạm vi địa phương. Đáng chú ý là các công trình: “Tục ngữ, câu

đồ dân tộc Dao Lào Cai” của Trần Hữu Sơn (1999), tác giả đã sưu tầm được những câu đố, tục ngữ của các nhóm Dao trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Tác phẩm “Văn hoá truyền thống của người Dao ở Hà Giang” của Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (chủ biên) (1999), các tác giả đã cung cấp những nét văn hóa tiêu biểu của các nhóm Dao ở Hà Giang.

Những công trình nghiên cứu trên là những đóng góp rất quan trọng của các nhà khoa học về mọi mặt trong đời sống của các nhóm Dao ở Việt Nam. Những kết quả và thành công từ các công trình nghiên cứu trên đã giúp cho các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá, những nhà quản lý,...có cái nhìn chân thực, chính xác về lịch sử, phong tục tập quán của một dân tộc có số dân đứng thứ 9 trong các dân tộc ở Việt Nam. Những công trình nghiên cứu trên là cơ sở để các nhà quản lí đề ra được những chính sách khả thi giúp nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người Dao hoà nhập vào xu thế phát triển chung của dân tộc. Đặc biệt những công trình nghiên cứu chuyên sâu về hôn nhân và gia đình đã phản ánh được một phần sắc thái văn hoá dân tộc Dao ở từng địa phương, qua đó giúp người đọc hiểu được những nét văn hoá vật thể, phi vật thể tiêu biểu của một dân tộc có bề dày văn hoá trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Tuy nhiên mỗi nhóm Dao ở từng địa phương lại có những nét văn hoá khác biệt. Để có cái nhìn toàn diện và khái quát về người Dao ở Việt Nam phải tìm hiểu từ cái đơn lẻ, riêng biệt của những nhóm Dao ở mỗi địa phương khác nhau. Trong số các công trình nghiên cứu về người Dao có rất ít công trình nghiên cứu về người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây, chưa có công trình nghiên cứu chuyên sâu đặc biệt là vấn đề hôn nhân và gia đình. Vì vậy rất cần có một công trình nghiên cứu chuyên sâu và tổng hợp về nhóm Dao này.

Việc nghiên cứu sâu về sự biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó tới văn hóa gia đình truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây sẽ đóng góp những nhận định khái quát cũng như những tư liệu cụ thể cho việc tìm hiểu đây

đủ hơn về văn hóa của dân tộc Dao Quần Chẹt cũng như những biến đổi của nó trong thời đại ngày nay.

## ***2.2 Nguồn tư liệu***

Đề tài chủ yếu sử dụng nguồn tư liệu thu thập được nhờ quá trình điền dã tại địa bàn của xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây.

Ngoài ra đề tài còn sử dụng những tư liệu của các công trình đã được công bố của các tác giả đặc biệt là những công trình có liên quan trực tiếp đến vấn đề mà đề tài nghiên cứu.

## ***3. Mục đích và nhiệm vụ của đề tài***

### ***3.1 Mục đích của đề tài***

Thông qua việc khảo sát đánh giá sự biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó đến văn hoá gia đình của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây đề tài nhằm: Khẳng định những nét đẹp và giá trị trong hôn nhân cũng như văn hóa gia đình truyền thống của tộc người, giúp các nhà quản lí văn hoá ở địa phương có những giải pháp thiết thực và hợp lí trong việc bảo tồn và phát huy những nét đẹp trong văn hoá truyền thống đang bị mai một trước sự phát triển của xã hội góp phần xây dựng gia đình văn hoá trong thời đại mới.

### ***3.2 Nhiệm vụ của đề tài***

Để thực hiện được những mục đích trên đề tài cần thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu hôn nhân truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây. Đây là cơ sở để so sánh đánh giá với hôn nhân ngày nay.
- Khảo sát sự biến đổi của hôn nhân truyền thống và ảnh hưởng của nó tới văn hoá gia đình của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây. Đây là nhiệm vụ trọng tâm của đề tài.
- Đưa ra những kiến nghị và giải pháp để góp phần thúc đẩy công cuộc xây dựng gia đình văn hoá của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây trong giai đoạn



hiện nay nhằm bảo lưu những nét đẹp trong hôn nhân và văn hoá gia đình truyền thống của người Dao nói chung và người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây nói riêng.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### **4.1 Đối tượng nghiên cứu**

Đó là hôn nhân truyền thống, biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó tới văn hóa gia đình truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây

Tuy nhiên do bản thân nội hàm quá rộng nên chúng tôi khu biệt lại một số khái niệm để làm rõ đối tượng nghiên cứu như sau:

\* **Hôn nhân truyền thống:** đó là những phong tục tập quán, những nghi thức trong hôn nhân được hình thành từ lâu đời và khá bền vững trong đời sống của người dân.

*Hôn nhân truyền thống bao gồm những yếu tố:*

Quan niệm về hôn nhân

Tiêu chuẩn chọn vợ (chồng)

Các nghi lễ trong hôn nhân

Tập quán sau hôn nhân ( lễ lại mặt và cư trú sau hôn nhân)

##### \* **Văn hoá gia đình:**

“*Gia Đình*”: của Đào Duy Anh: “Gia đình là những người thân thuộc trong một gia đình. Gia đình là đơn vị nhỏ của xã hội, nó phụ thuộc vào xã hội và là tấm gương phản chiếu mọi thành tựu cũng như mâu thuẫn của xã hội.”<sup>(1)</sup>

“*Văn hoá*”: Có rất nhiều khái niệm khác nhau về văn hoá nhưng chúng tôi xin đưa ra một khái niệm tâm đắc nhất:

“Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy trong quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội”<sup>(1)</sup>

---

<sup>(1)</sup> Đào Duy Anh. Việt Nam văn hóa sử cương, NXB. TP HCM, 1992.

<sup>(1)</sup> Trần Ngọc Thêm. Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam, NXB. Thành phố Hồ Chí Minh, 2001.

“*Văn hoá gia đình*”: Văn hóa gia đình gồm một hệ thống giá trị văn hoá và các chuẩn mực ứng xử trong gia đình. Hệ giá trị chuẩn mực ấy đã được hình thành và lưu truyền qua nhiều thế hệ”

*Những thành tố tạo nên văn hóa gia đình:*

Quan niệm về vai trò của hôn nhân – gia đình truyền thống

Ứng xử trong gia đình (ứng xử vợ chồng, ứng xử giữa bố mẹ và con cái, ứng xử giữa các thành viên trong gia đình và gia tộc, ứng xử gia đình và cộng đồng làng xã)

Chức năng của gia đình (duy trì nòi giống, tâm lí tình cảm, kinh tế, giáo dục)

**\* Gia đình văn hóa:**

Gia đình văn hóa là một cụm từ biểu thị phong trào xây dựng gia đình có nếp sống văn hoá, ứng xử giữa các thành viên trong gia đình, giữa gia đình với cộng đồng và thiên nhiên, trong ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức công dân và cả khía cạnh tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo. Gia đình văn hoá còn là một danh hiệu được trao tặng cho các gia đình phấn đấu đạt các tiêu chuẩn của phong trào xây dựng gia đình văn hoá.

*4.2 Phạm vi nghiên cứu*

Phạm vi về không gian là xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây, trọng tâm là thôn Hợp Nhất xã Ba Vì, được chọn làm địa điểm phát phiếu hỏi ý kiến.

Phạm vi về thời gian được chúng tôi quy định:

Truyền thống đó là những nét văn hoá ổn định được hình thành từ trước cách mạng tháng Tám

Hiện nay được chúng tôi qui định là những nét văn hoá được hình thành từ sau những năm đổi mới khi có sự giao lưu mạnh mẽ giữa các dân tộc.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp luận là phương pháp nghiên cứu duy vật lịch sử, duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác- Lê Nin nhằm phân tích đánh giá sự tác động của tín ngưỡng đối với xã hội của người Dao Quần Chẹt. Đề tài còn dựa vào tư tưởng Hồ

Chí Minh, những quan điểm của Đảng và Nhà nước thông qua các văn bản, luật hôn nhân.

- Điền dã dân tộc học: Để thu thập tư liệu ở thực địa, đối tượng sử dụng là các kĩ thuật phỏng vấn, quan sát, ghi âm, chụp ảnh, phiếu hỏi ý kiến,... thông qua các đợt đi thực tế ở xã Ba vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây.

- Nghiên cứu thư tịch : nhằm thu thập các loại tư liệu đã được công bố, đó là những cuốn sách viết về người Dao nói chung, người Dao Quần Chẹt nói riêng và những tài liệu liên quan đến vấn đề hôn nhân, gia đình của dân tộc Dao và một số dân tộc khác để lấy cứ liệu so sánh sự giống và khác nhau.

- Phương pháp thống kê so sánh: Phương pháp này nhằm bổ sung , hỗ trợ cho các phương pháp lấy tư liệu.

- Đặc biệt chúng tôi còn tiến hành điều tra bằng cách phát phiếu hỏi ý kiến đối với 100 người tại địa bàn thôn Hợp Nhất xã Ba Vì. Đối tượng phát phiếu là những người Dao đã có gia đình.

### ***6. Đóng góp của đề tài***

Đề tài có thể coi là công trình đầu tiên nghiên cứu về sự biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó đến văn hoá gia đình của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây. Qua đó chỉ ra những mặt về phong tục tập quán, lễ thức, chuẩn mực xã hội, tiêu chuẩn, vai trò, vị trí của người vợ trong xã hội người Dao truyền thống và hiện tại.

Phân tích các giá trị văn hoá trong các lĩnh vực hôn nhân và gia đình của người Dao Quần Chẹt, đề xuất những giải pháp bảo tồn và phát huy tác dụng các giá trị văn hoá tốt đẹp, xây dựng gia đình văn hóa của người Dao ở Ba Vì, Hà Tây.

Cung cấp những thông tin chính xác để các nhà nghiên cứu, các nhà khoa học, các nhà làm chính sách từ đó xem xét, đưa ra các tiêu chí, chính sách bảo tồn văn hoá các dân tộc thiểu số, tạo cơ sở cho việc xây dựng nếp sống văn hóa ở thôn bản, đẩy mạnh hoạt động văn nghệ quần chúng, trò chơi dân gian, lễ hội truyền thống,...nhằm nhanh chóng đưa mục tiêu xây dựng “nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”.

### ***7. Bố cục của đề tài***

Ngoài phần mở đầu và kết luận đề tài gồm 3 chương:

*Chương 1:* Hôn nhân truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây.

*Chương 2:* Những biến đổi trong hôn nhân và ảnh hưởng của nó tới văn hoá gia đình truyền thống người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây.

*Chương 3:* Giữ gìn và phát huy những nét đẹp trong hôn nhân và văn hoá gia đình truyền thống để xây dựng gia đình văn hóa của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây trong giai đoạn hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Kế Bính. *Việt Nam phong tục*, NXB.TP hồ Chí Minh, tái bản 1990.
2. Nông Quốc Chấn. *Dân tộc và văn hoá*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1999.
3. Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến. *Người Dao ở Việt Nam*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1971.
4. Diệp Đình Hoa. *Người Dao ở Trung Quốc*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002.
5. Bế Viết Đăng, Nguyễn Đình Khoa, Bàn thị Tư. *Sự phát triển văn hoá xã hội của người Dao hiện tại và tương lai*, hội thảo quốc tế (phần kinh tế xã hội), 1996.
6. Lê Như Hoa (chủ biên). *Hôn lễ xưa và nay ở Việt Nam*, NXB. Văn hoá thông tin, Hà Nội, 1998
7. Nguyễn Văn Huy. *Bức tranh văn hoá các dân tộc Việt Nam*. NXB. Giáo dục. Hà Nội, 1998
8. Hà Kính, Đoàn Công Hoạt. *Truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh*, Ty văn hoá thông tin tỉnh Hà Tây, 1973.
9. Hoàng Nam. *Đặc trưng văn hoá cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2002.
10. Hoàng Nam. *Văn hoá các dân tộc vùng đông bắc Việt Nam*, trường đại học văn hoá Hà Nội, 2004.
11. Vũ Ngọc Khánh. *Văn hoá gia đình Việt Nam*, NXB. Thanh niên, Hà Nội, 2007.
12. Chu Thái Sơn, Nguyễn Chí Huyền. *Sự phát triển văn hoá xã hội của người Dao hiện tại và tương lai*, hội thảo quốc tế (phần nhà cửa và trang phục), 1996.
13. Lê Ngọc Thắng (chủ biên). *Bản sắc văn hoá các dân tộc Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1990.
14. Trần Ngọc Thêm. *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, Trường đại học tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 1995.

15. Ngô Đức Thịnh. *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1994.
16. Nông Quốc Tuấn. *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2002.
17. Nguyễn Khắc Tụng. *Nhà ở cổ truyền các dân tộc ở Việt Nam*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1988.
18. Đặng Nghiêm Vạn. *Huyền thoại về nguồn gốc các tộc người*, tạp chí văn hoá dân gian, Hà Nội, 1987.
19. Lê Trung Vũ. *Nghi lễ vòng đời người*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2000.
20. Tạp chí dân tộc học số 2. *Thực trạng hôn nhân của các dân tộc miền núi phía bắc*, Hà Nội, 1991.
21. Tạp chí dân tộc học số 3. *Trang phục của người Dao đỏ ở huyện Ba Bể và huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng*, Hà Nội, 1994.